

Số: 03 /2024/QĐCNHGT - DS

Lục Nam, ngày 31 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ các điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh **Nguyễn Đức T** và bà **Nguyễn Thị C**;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của anh **Nguyễn Đức T**.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 30 tháng 7 năm 2024, các bên tham gia hòa giải đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc giữa:

Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: **Thôn M, xã P, TX Q, tỉnh Bắc Ninh.**

Người bị kiện: Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1962

Địa chỉ: **Thôn G, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 điều 32 của Luật hòa giải đối thoại tại tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải ngày 30/7/2024 cụ thể như sau:

Bà **Nguyễn Thị C** sẽ thanh toán trả anh **Nguyễn Đức T** hết số tiền 1.500.000.000

đồng (Một tỉ năm trăm triệu đồng) vào ngày 15/8/2024.

Trường hợp bà **C** vi phạm 01 lần thanh toán nghĩa vụ trả nợ thì anh **T** có quyền yêu cầu Thi hành án buộc bà **C** trả anh **T** toàn bộ số tiền chưa thanh toán.

Kể từ ngày tiếp theo quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10% của số tiền còn phải thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lự